

Nông nghiệp đô thị nhiều công nghệ vẫn chậm lớn: Điểm nghẽn nằm ở chiếc cầu nối còn thiếu

06:34 19/04/2026

Nông nghiệp đô thị đang được nhìn nhận như hướng đi quan trọng của các thành phố lớn trong bối cảnh quỹ đất thu hẹp, biến đổi khí hậu gia tăng và nhu cầu thực phẩm an toàn ngày càng lớn. Tại Việt Nam, nhiều mô hình trồng trọt công nghệ cao, canh tác thông minh hay sản xuất khép kín đã được nghiên cứu, thử nghiệm và bước đầu cho thấy hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, tốc độ nhân rộng vẫn khá chậm so với kỳ vọng.

Không thiếu mô hình tốt, thiếu cơ chế đưa công nghệ ra thị trường

Nghịch lý nằm ở chỗ, điểm nghẽn hiện nay không hẳn là thiếu công nghệ mà là thiếu hệ thống kết nối đủ mạnh giữa nhà khoa học, doanh nghiệp và thị trường tiêu dùng. Công nghệ có thể xuất hiện trong phòng thí nghiệm, nhưng để trở thành sản phẩm phổ biến ngoài thực tế lại cần một hành trình dài với nhiều mắt xích.

Tại các đô thị lớn như TP.HCM, nền tảng phát triển nông nghiệp công nghệ cao đã được xây dựng khá sớm. Thành phố sở hữu hệ sinh thái đổi mới sáng tạo năng động, cùng sự hiện diện của Khu Nông nghiệp Công nghệ cao với vai trò nghiên cứu, trình diễn và chuyển giao kỹ thuật. Đây được xem là điều kiện thuận lợi để hình thành các mô hình nông nghiệp đô thị hiện đại.

Dù vậy, khi bước sang giai đoạn thương mại hóa và mở rộng quy mô, nhiều rào cản bắt đầu lộ rõ. Không ít đề tài nghiên cứu có giá trị ứng dụng nhưng dừng lại ở mức thử nghiệm. Các doanh nghiệp muốn tiếp cận công nghệ phù hợp lại thiếu kênh kết nối trực tiếp với đơn vị nghiên cứu. Trong khi đó, người tiêu dùng chưa được tiếp cận rộng rãi với những sản phẩm mang hàm lượng công nghệ cao nhưng giá cả cạnh tranh.



Việc nhân rộng các mô hình nông nghiệp đô thị vẫn còn những hạn chế nhất định, đặc biệt trong khâu kết nối giữa nghiên cứu – doanh nghiệp – thị trường.

Từ góc độ doanh nghiệp, nhu cầu thường rất cụ thể và thiên về tính thực tiễn. Họ cần giải pháp kéo dài thời gian bảo quản nông sản, tối ưu chuỗi lạnh, giảm chi phí logistics, kiểm soát truy xuất nguồn gốc hay cắt giảm phát thải trong sản xuất. Nhưng nhiều nghiên cứu hiện vẫn chưa đi trúng nhu cầu này hoặc thiếu cơ chế đặt hàng rõ ràng để doanh nghiệp tham gia từ đầu.

Ngay cả khi có kết quả nghiên cứu phù hợp, khâu thử nghiệm thương mại vẫn gặp khó vì thiếu vốn đầu tư, thiếu đơn vị trung gian chuyển giao công nghệ và thiếu chính sách hỗ trợ sau nghiên cứu. Điều đó khiến khoảng cách giữa ý tưởng tốt và sản phẩm bán được vẫn còn khá xa.

Một thực tế khác là không phải công nghệ nào cũng phù hợp để áp dụng đại trà. Điều kiện khí hậu, quy mô hộ sản xuất, khả năng vận hành thiết bị hay nguồn vốn đầu tư ở mỗi địa phương rất khác nhau. Nếu thiếu quá trình “may đo” công nghệ cho từng khu vực, mô hình hiệu quả ở nơi này có thể thất bại ở nơi khác.

Khi các nước tăng tốc, Việt Nam cần chiến lược mới cho đô thị xanh

Trong khi Việt Nam còn loay hoay với bài toán kết nối, nhiều quốc gia trong khu vực đã xem nông nghiệp đô thị là một phần chiến lược phát triển quốc gia.

Singapore là ví dụ điển hình khi chỉ còn rất ít đất nông nghiệp nhưng vẫn duy trì được tỷ lệ tự chủ đáng kể đối với rau ăn lá và trứng nhờ đầu tư mạnh vào trang trại thẳng đứng, tự động hóa và quản trị chuỗi cung ứng.

Malaysia cũng đang thúc đẩy mô hình cộng đồng nông nghiệp đô thị, biến những khu dân cư thành các điểm sản xuất thực phẩm quy mô nhỏ nhưng hiệu quả. Cách tiếp cận này không chỉ phục vụ an ninh lương thực mà còn tạo việc làm, nâng chất lượng sống và tăng tính bền vững cho đô thị.

So với các nước này, Việt Nam có lợi thế là lực lượng lao động linh hoạt, khí hậu đa dạng và nền tảng nghiên cứu đang phát triển. Nhiều mô hình như thủy canh trụ đứng, thủy canh ngang, địa canh hay canh tác tuần hoàn đã xuất hiện tại các thành phố lớn. Những giải pháp này giúp tận dụng ban công, sân thượng, khoảng sân nhỏ để tạo ra thực phẩm sạch ngay trong khu dân cư.

Giá trị của nông nghiệp đô thị không chỉ nằm ở sản lượng. Nó còn giúp giảm áp lực vận chuyển, giảm phát thải, tăng mảng xanh và đưa cư dân thành thị trở lại vai trò người sản xuất thay vì chỉ là người tiêu dùng. Đây là yếu tố quan trọng trong xu hướng phát triển đô thị bền vững.

Tuy nhiên, để bứt phá, Việt Nam cần xây dựng “cây cầu” nối ba chủ thể chính: nhà khoa học, doanh nghiệp và thị trường. Trước hết là cơ chế đặt hàng nghiên cứu minh bạch để doanh nghiệp nêu rõ nhu cầu và cùng tham gia từ đầu. Tiếp theo là mạng lưới trung gian công nghệ có khả năng tư vấn, thử nghiệm, đánh giá hiệu quả đầu tư trước khi nhân rộng. Cuối cùng là chính sách tín dụng, đất đai và tiêu chuẩn sản phẩm để người dân mạnh dạn đầu tư.

Bài toán của nông nghiệp đô thị hôm nay không còn là tìm ra công nghệ mới, mà là làm sao để công nghệ có thể đi xa hơn phòng thí nghiệm. Nếu lấp đầy được khoảng trống kết nối, mỗi mái nhà, sân thượng hay góc phố hoàn toàn có thể trở thành một mắt xích sản xuất xanh, góp phần tạo ra nền kinh tế đô thị bền vững trong tương lai.

Nam Sơn